

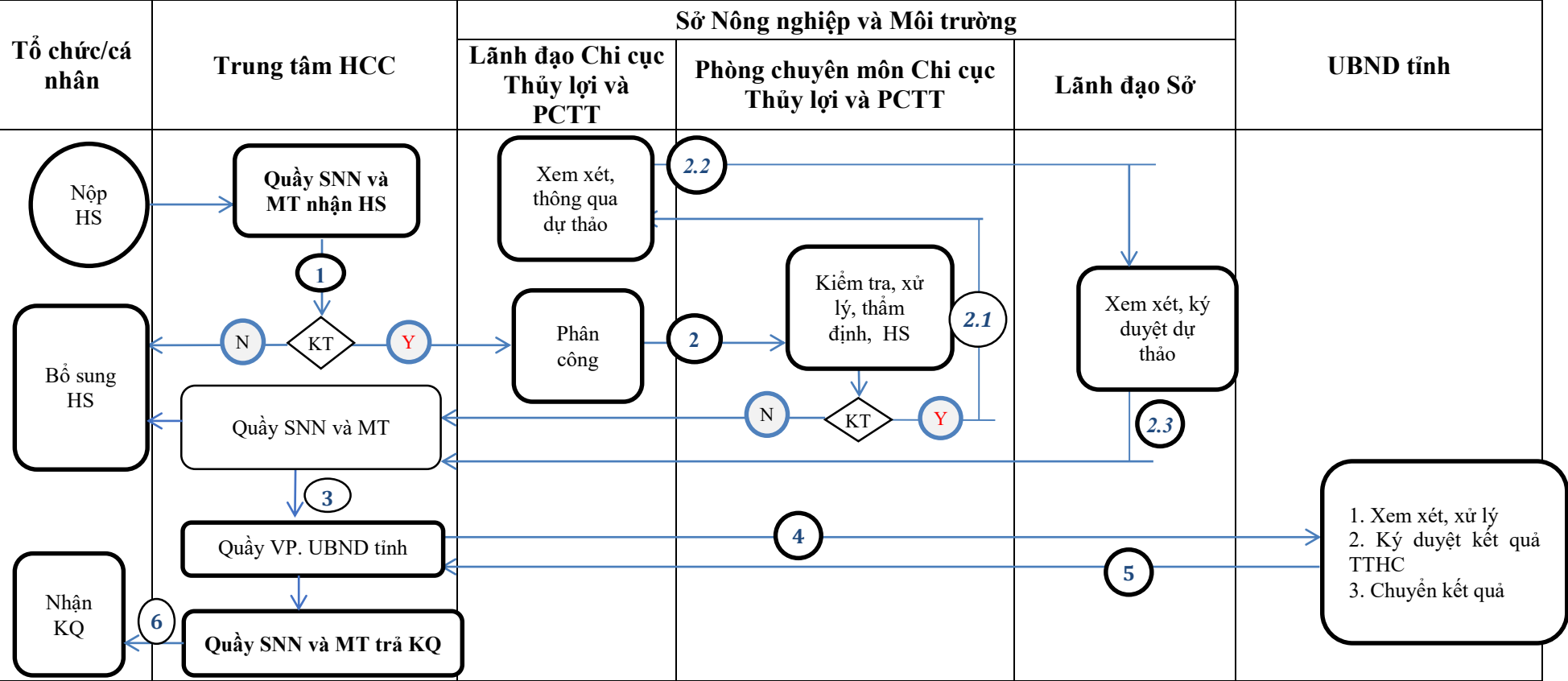
PHỤ LỤC II

QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT TTHC ĐỐI VỚI LĨNH VỰC QUẢN LÝ ĐÊ ĐIỀU VÀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI; KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ, NÔNG NGHIỆP THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SNNMT ngày tháng năm 2025 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Bình Thuận)

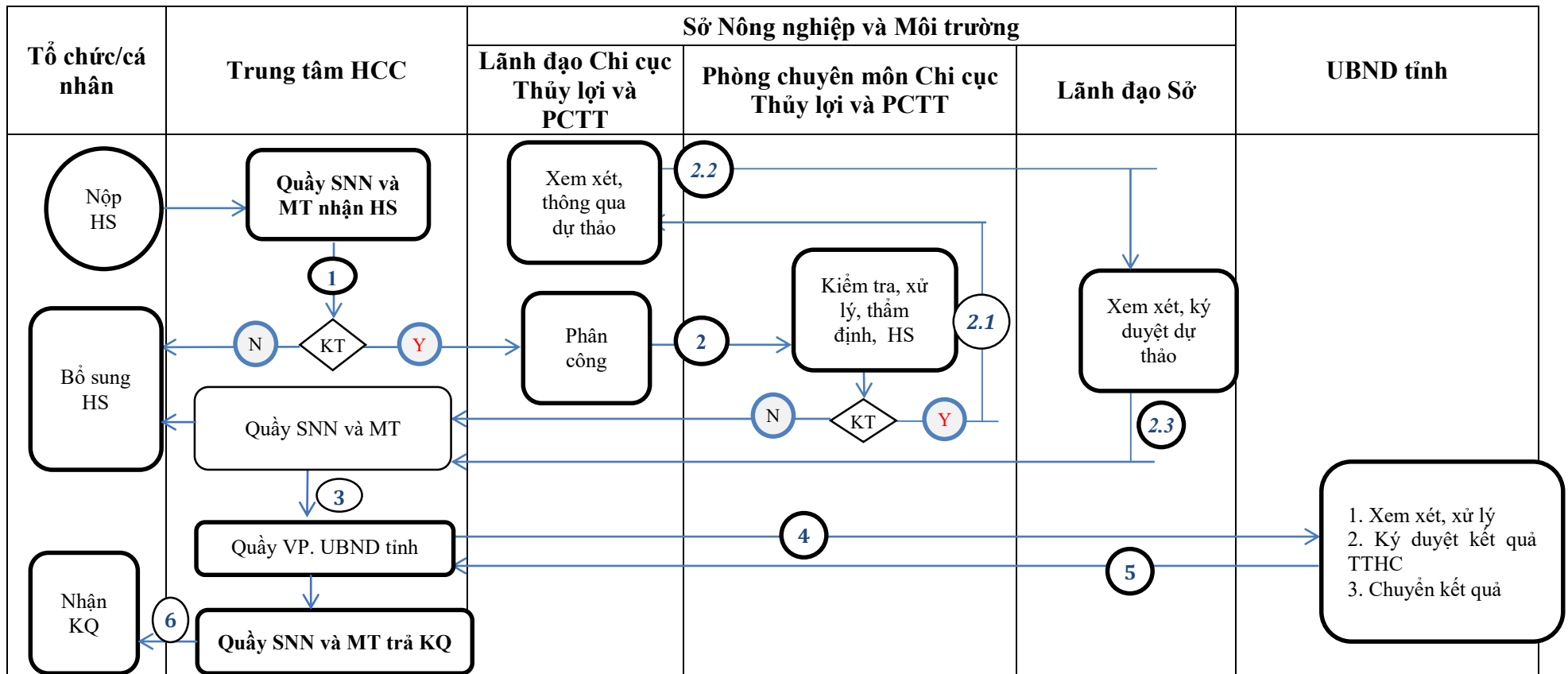
I. Lĩnh vực quản lý đê điều và phòng chống thiên tai

1. Thủ tục: Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ (Mã TTHC: 1.008410). Thời gian thực hiện TTHC: Không quy định



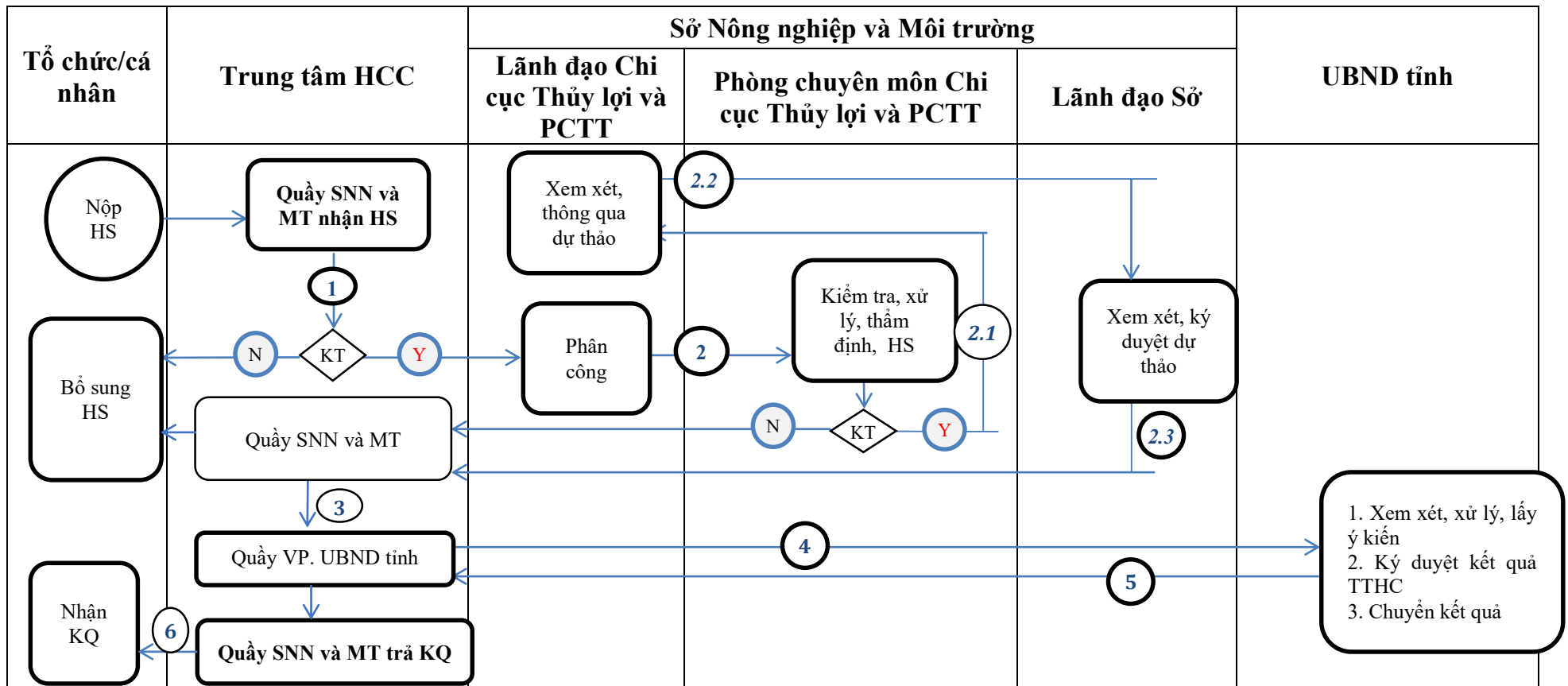
Giờ hành chính	Chuyển HS (Bước 3; 4): Giờ hành chính	- Trường hợp 1: Thời gian tham mưu Công văn lấy ý kiến là 03 ngày làm việc; - Trường hợp 2: Không quy định thời gian.	- Trường hợp 1: Thời gian ban hành Công văn lấy ý kiến là 02 ngày làm việc; - Trường hợp 2: Không quy định thời gian.
----------------	--	--	--

2. Thủ tục: Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ (Mã TTHC: 1.008409). Thời gian thực hiện TTHC: Tối đa không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ xin ý kiến, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính và các cơ quan, địa phương có liên quan trả lời bằng văn bản gửi cơ quan chủ quản.



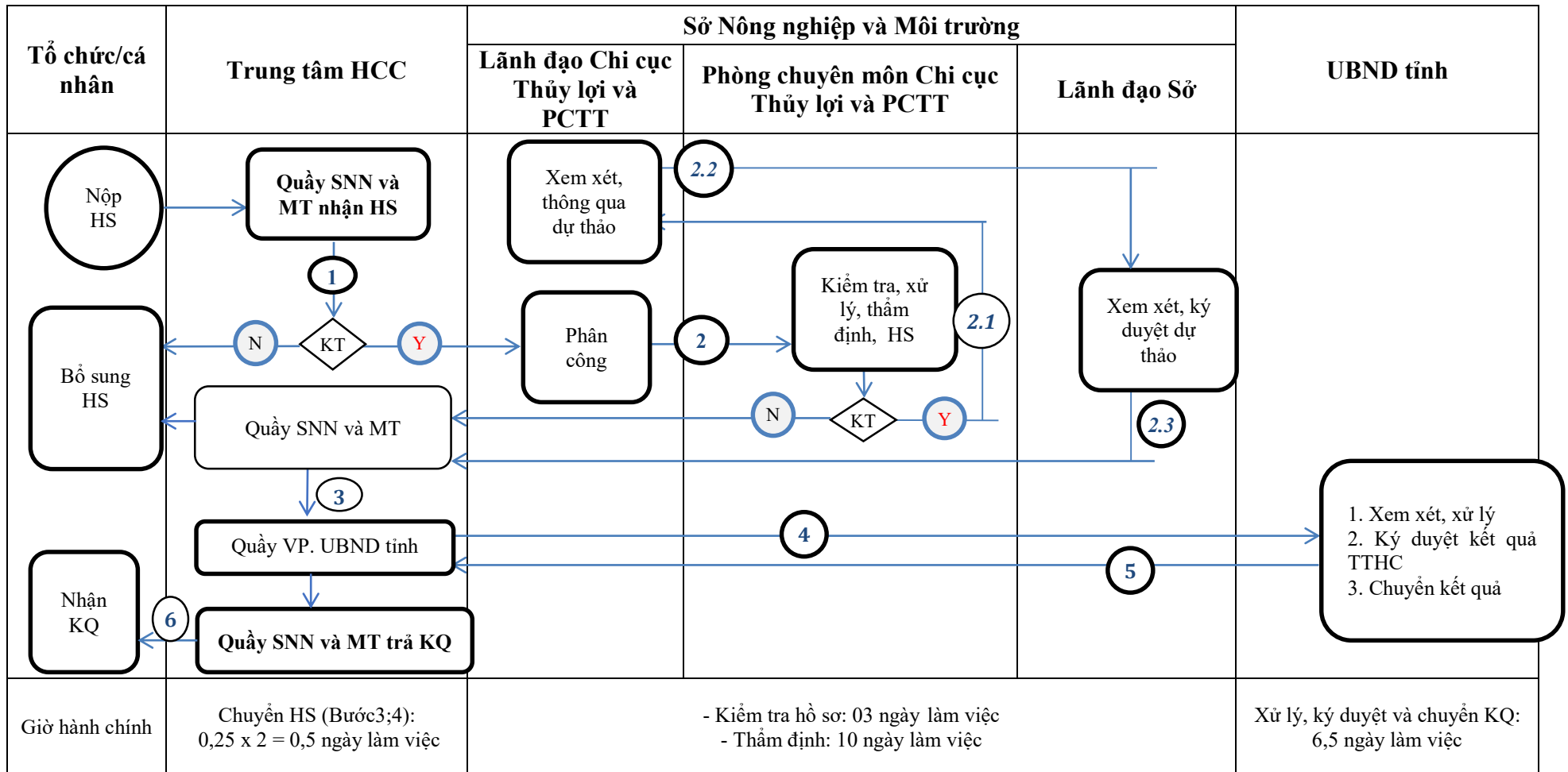
Giờ hành chính	Chuyển HS (Bước 3; 4): Giờ Hành chính	Không quy định thời gian	Không quy định thời gian
----------------	--	--------------------------	--------------------------

3. Thủ tục: Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Mã TTHC: 1.008408). Thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc.



Giờ hành chính	Chuyển HS (Bước3;4): 0,25 x 2 = 0,5 ngày làm việc	- Kiểm tra, thẩm định, hồ sơ: 01 ngày làm việc	Xử lý, lấy ý kiến, ký duyệt và chuyển KQ: 1,5 ngày làm việc
----------------	--	--	---

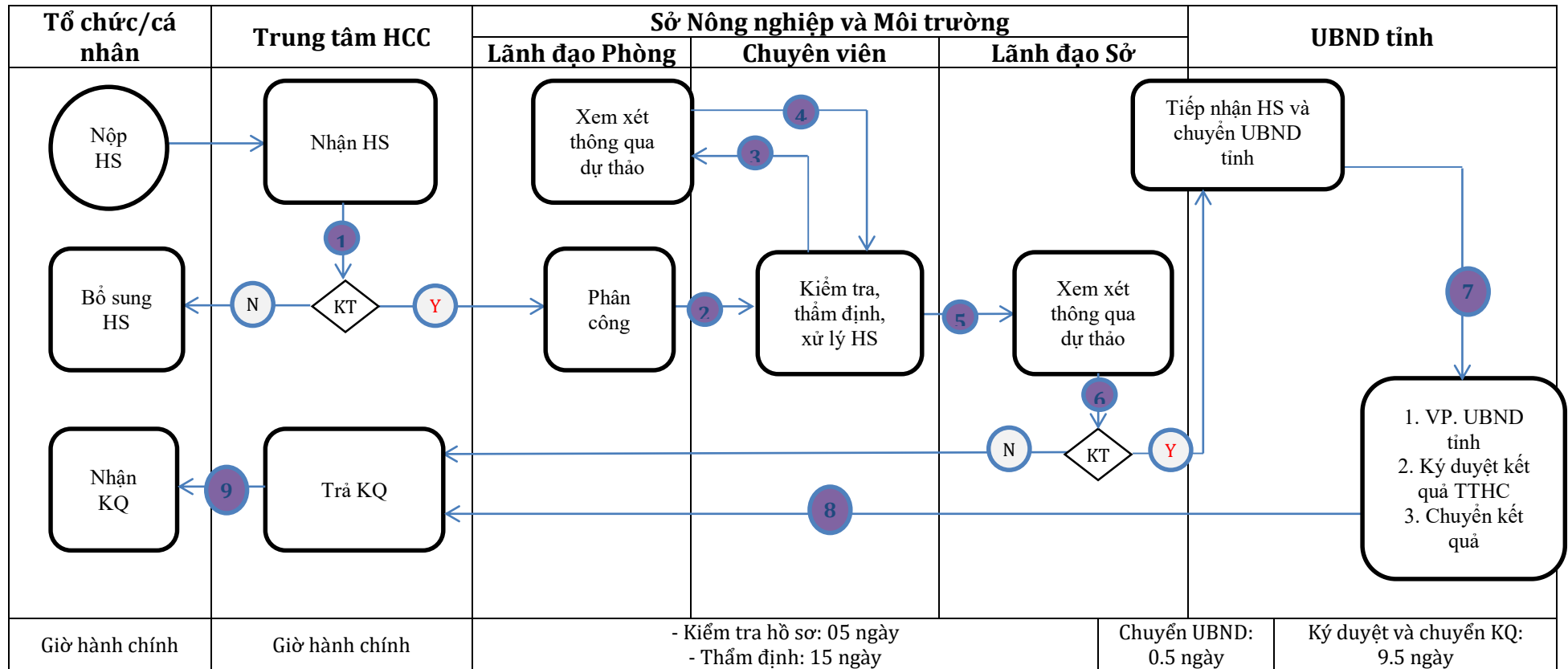
4. Thủ tục: Cấp phép đối với các hoạt động liên quan đến đề điều thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh. (Mã TTHC 1.03644). Thời gian thực hiện: 20 ngày



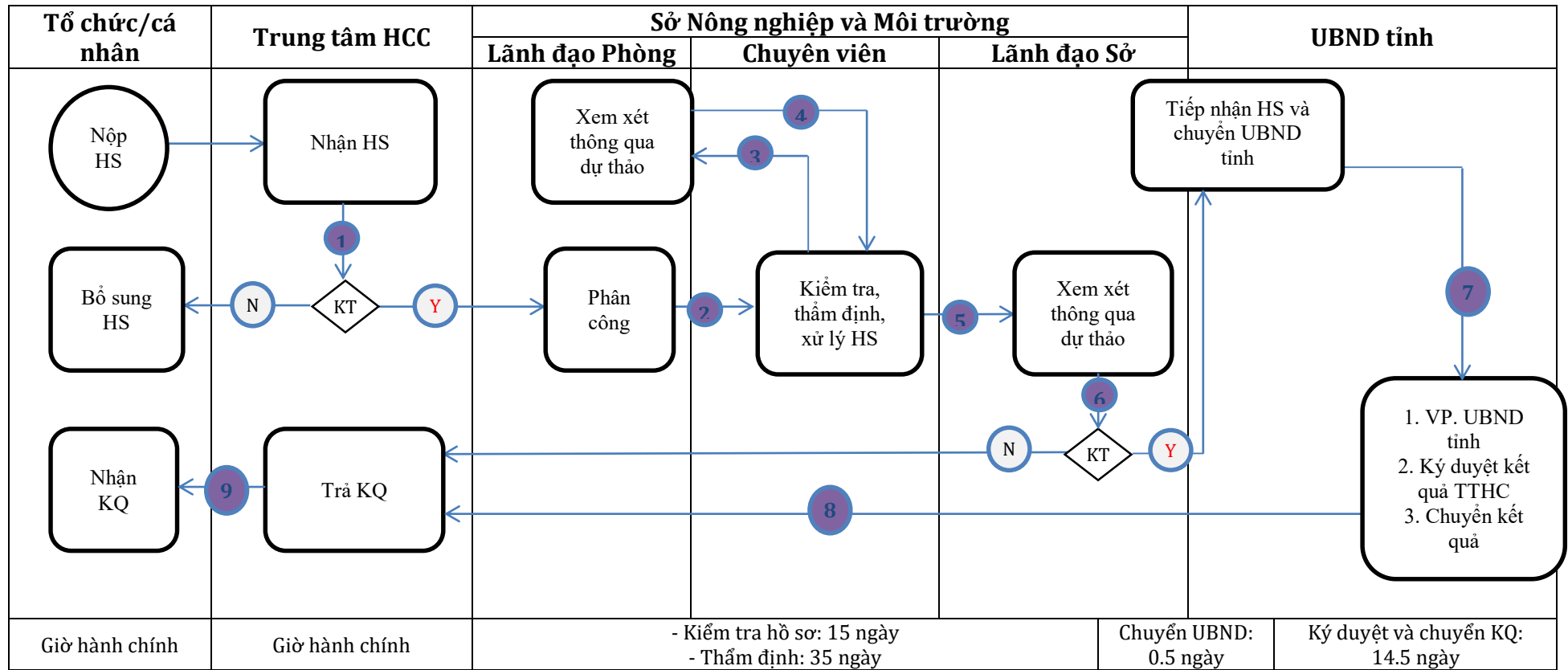
II. Lĩnh vực khoa học và công nghệ, nông nghiệp

1. Công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng cao (Mã số TTHC: 1.011647).

* Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 30 ngày làm việc.

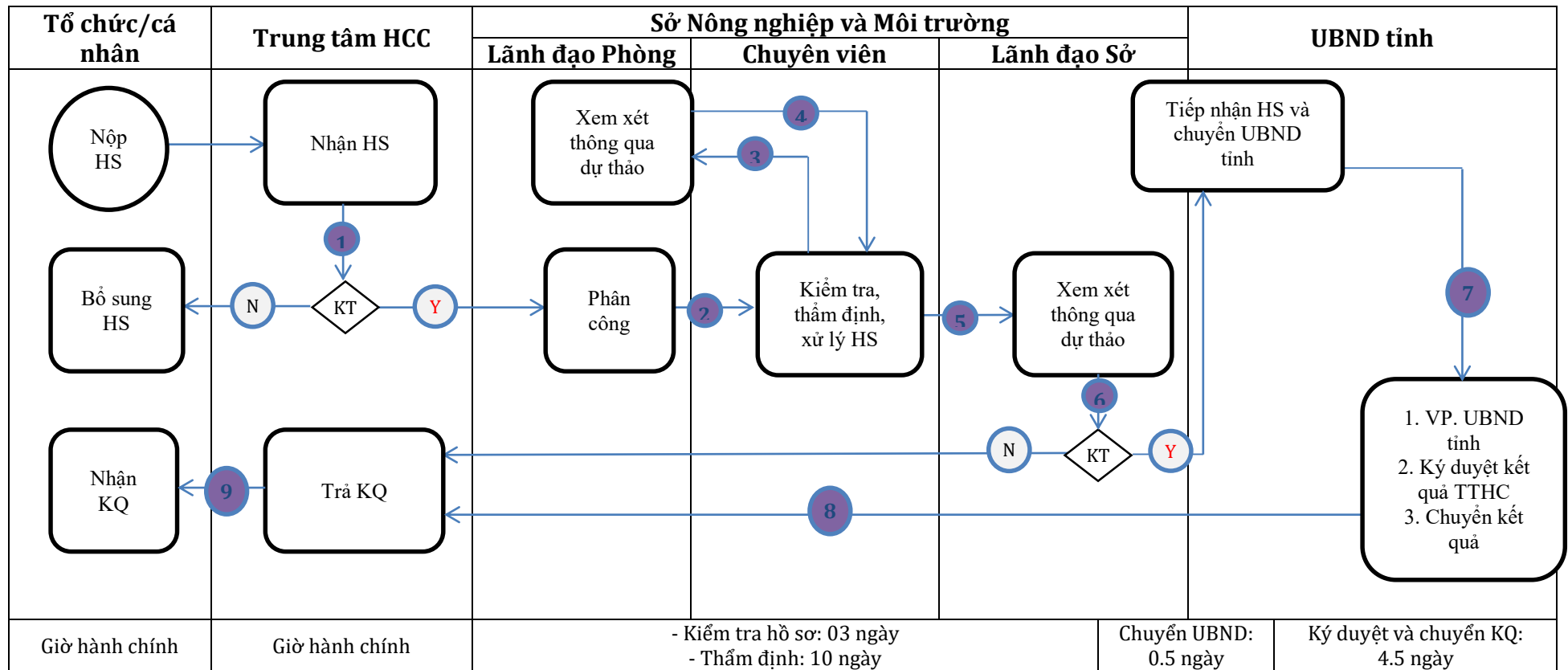


* Trường hợp phải thực hiện bổ sung, hoàn thiện hồ sơ: 65 ngày làm việc



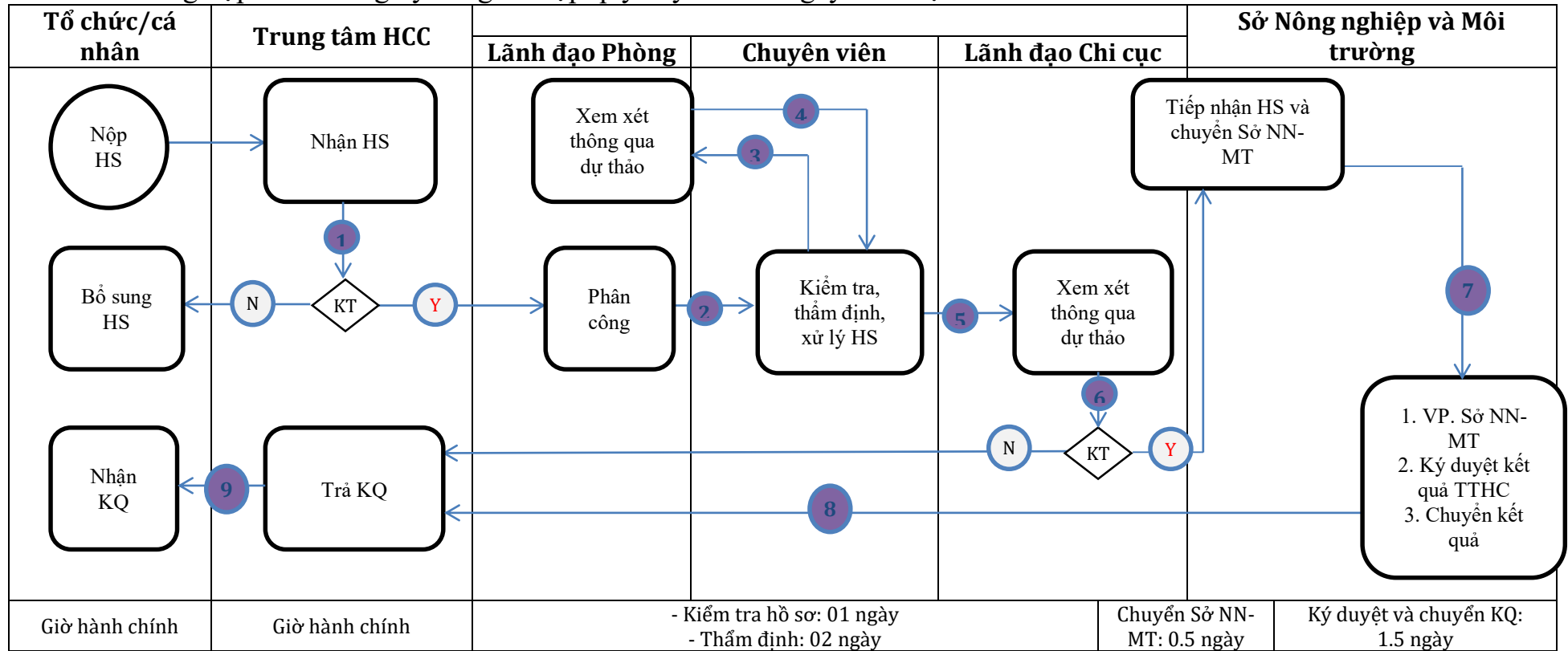
2. Công nhận lại doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (Mã số TTHC: 1.003371).

- Thời gian giải quyết: 18 ngày làm việc

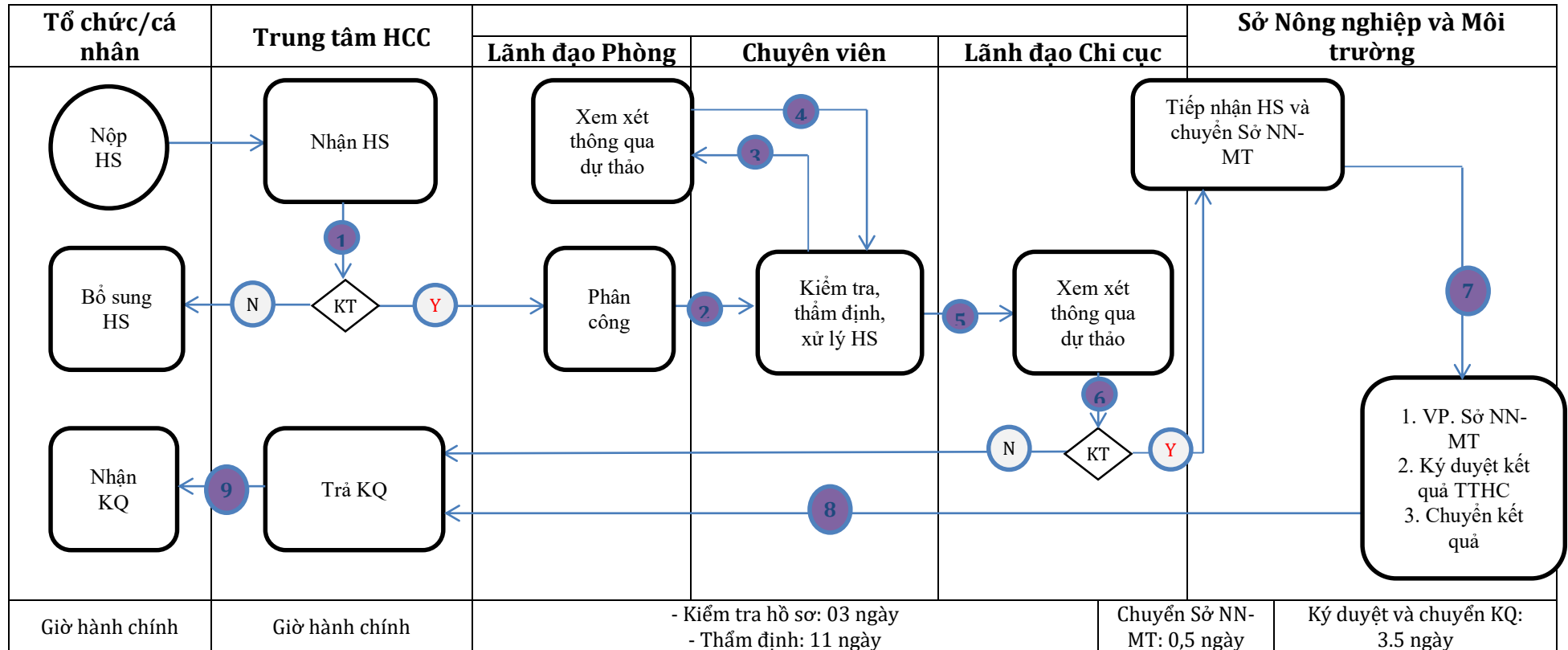


3. Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành (Mã số TTHC: 1.009478)

* Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đầy đủ: 05 ngày làm việc



* Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy không đầy đủ: 18 ngày làm việc .



Ghi chú:

1/ Trung tâm HHC (2):

- Họ và tên:
- Chức vụ: Công chức biệt phái.

2/ Lãnh đạo phòng chuyên môn (3):

- Họ và tên: Nguyễn Văn Sành - Trưởng phòng.
- Họ và tên: Mai Thị Thuý Kiều - Phó trưởng phòng
- Tên phòng/ban: Phòng Trồng trọt.

3/ Công chức chuyên môn, nghiệp vụ (4):

- Nguyễn Duy Văn – Chuyên viên.
- Nguyễn Thị Thanh Nga – Chuyên viên.
- Tên phòng/ban: Phòng Trồng trọt.
- Họ và tên: Huỳnh Thanh Tùng - Trưởng phòng.
- Nguyễn Thị Yến – Phó trưởng Phòng
- Tên phòng/ban: Phòng Nuôi trồng Thủy sản.

4/ Lãnh đạo Chi cục (5):

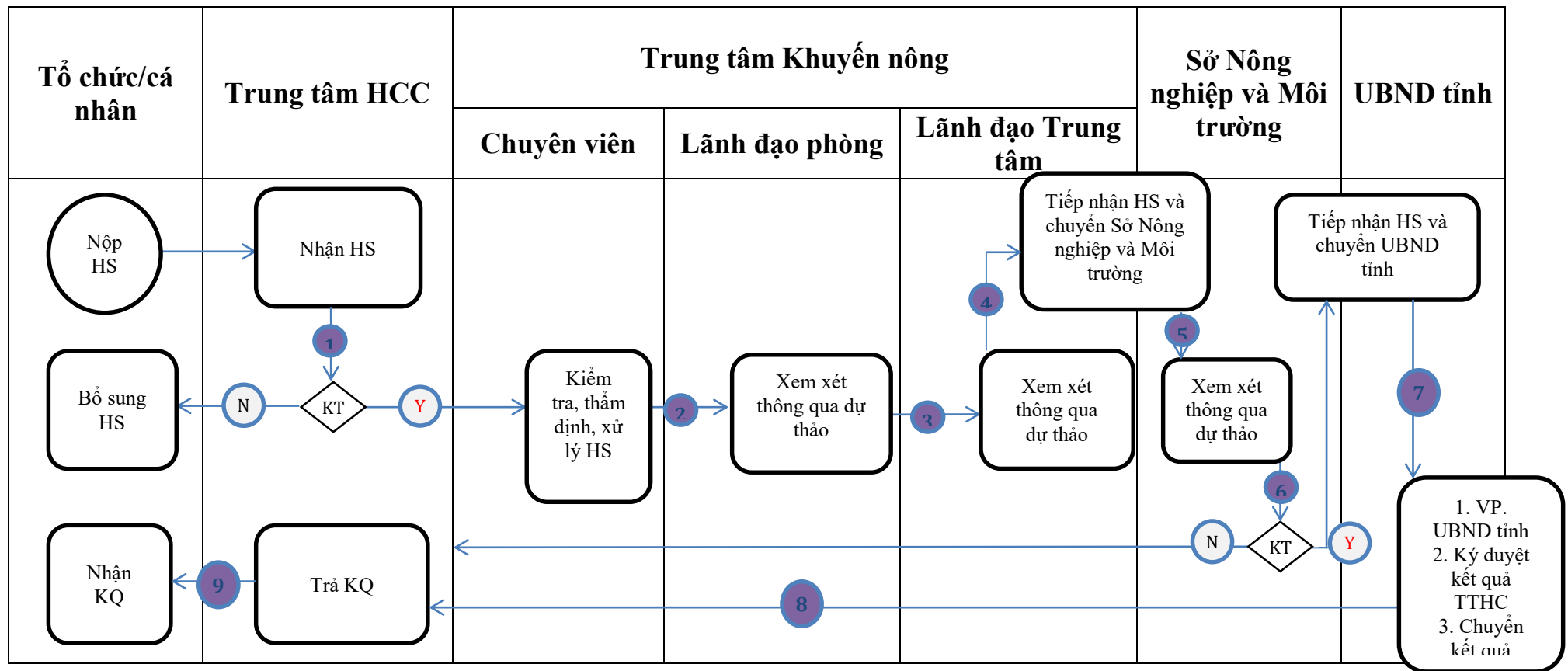
- Họ và tên: Đỗ Thị Hương.
- Chức vụ: Chi cục trưởng.
- Họ và tên: Thái Thị Ngọc Trân.
- Chức vụ: Chi cục trưởng.

5/ Lãnh đạo Sở (6):

- Họ và tên: Cao Sơn Dũng.
- Chức vụ: Giám đốc Sở.
- Họ và tên: Nguyễn Văn Chiến
- Chức vụ: Phó Giám đốc Sở.

6/ Các cơ quan nhà nước có liên quan (7): UBND tỉnh.

4. Tên TTHC: Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương. Mã số TTHC: 1.003618: 60 ngày.



* **Ghi chú:** (1) Trung tâm HCC: Trần Thị Tố Như, Võ Cao Bảo (2) Chuyên viên: Nguyễn Thị Kim Dung; (3) Lãnh đạo phòng: Nguyễn Thị Thu Thảo

(4) Lãnh đạo Trung tâm: Phạm Kim Thành, Ngô Thái Sơn (5) Sở Nông nghiệp và Môi trường: (6) UBND tỉnh.